

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN NAM
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 155/2024/HS-ST
Ngày: 31.12.2024.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN NAM, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nàng Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Hồng Vinh.
2. Ông Nguyễn Thanh Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Hiếu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: ông Lê Đức Dũng- Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 160/2024/HSST ngày 29 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 146/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Trần Hữu T**, tên gọi khác: không, sinh năm: 1998 tại Bình Thuận; Giới tính: Nam.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: thôn Thanh Phong, xã Tân Thuận, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 6/12;

Tiền án, tiền sự: Không;

Cha: Trần T, sinh năm 1969; Mẹ: Đoàn Thị L, sinh năm 1970; Cùng cư trú: thôn Thanh Phong, xã Tân Thuận, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Gia đình có 05 chị em, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2007, bị cáo là con thứ hai trong gia đình;

Vợ: Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 2001; Con: có 01 người con sinh năm 2020.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/8/2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hàm Thuận Nam cho đến nay. Có mặt

2. Lê Minh S, tên gọi khác: không có, sinh năm: 1989 tại Bình Thuận; Giới tính: Nam;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: thôn Thanh Phong, xã Tân Thuận, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa;

Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 6/12;

Tiền án, tiền sự: Không;

Cha Lê T, sinh năm 1955; Mẹ: Trương Thị Thu V, sinh năm 1968; Cùng cư trú: thôn Thanh Phong, xã Tân Thuận, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận;

Gia đình có 05 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh 1999;

Vợ, con: chưa có;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/8/2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hàm Thuận Nam cho đến nay. Có mặt

3. Đỗ Đức H, tên gọi khác: không có, sinh năm: 1996 tại Bình Thuận; Giới tính: Nam;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: thôn Thanh Phong, xã Tân Thuận, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12;

Tiền án, tiền sự: Không;

Cha Đỗ Đức D, sinh năm 1975; Mẹ Lê Thị Tố Q, sinh năm 1975; Cùng cư trú: thôn Thanh Phong, xã Tân Thuận, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận;

Gia đình có 02 anh em, lớn nhất sinh năm 1994, bị cáo là con thứ hai trong gia đình;

Vợ, con: chưa có

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/9/2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hàm Thuận Nam cho đến nay. Có mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Đoàn Văn H, sinh năm 2002. Nơi cư trú: thôn Thanh Phong, xã Tân Thuận, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. \ Vắng mặt

2/ Lê Thị Tố Q, sinh năm 1975. Nơi cư trú: thôn Thanh Phong, xã Tân Thuận, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt

3/ Lê T, sinh năm 1955. Nơi cư trú: thôn Thanh Phong, xã Tân Thuận, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt

4/ Lê Thị Anh T, sinh năm 1999. Nơi cư trú: thôn Thanh Phong, xã Tân Thuận, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 23/8/2024, Trần Hữu T đưa cho Lê Minh S 600.000 đồng để đi mua ma túy về sử dụng. S điều khiển xe đạp điện đi tới khu vực cầu Quan thuộc xã Tân Hải, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận mua 500.000 đồng ma túy của một người thanh niên không rõ tên tuổi rồi cầm về nhà T ở thôn Thanh Phong, xã Tân Thuận, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. Khi tới nhà T, S đưa gói ma túy mới mua được cho T, T bỏ gói ma túy vào cái hộp nhựa được quấn băng keo màu đen. Lúc này, Đỗ Đức H tới nhà T thì thấy T có ma túy nên đi xuống dưới bếp lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy của T ra, T lấy gói ma túy ra đổ một ít vào nỏ thủy tinh của bộ dụng cụ sử dụng ma túy, số ma túy còn lại trong gói ma túy được T bỏ lại hộp nhựa. H làm lại cái tim gắn vào bật lửa để đốt nỏ thủy tinh và hút trước rồi đến S và T. Khi cả ba đang sử dụng ma túy thì bị Công an huyện Hàm Thuận Nam vào bắt quả tang. Lúc này, T cầm hủ nhựa ném ra đám cỏ sau nhà, H cầm bộ dụng cụ sử dụng ma túy ném lên ngọn cây sau nhà T.

Ngay sau khi bắt quả tang Trần Hữu T, Lê Minh S, Đỗ Đức H đang sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra đã tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của các đối tượng này và đều cho kết quả dương tính với chất ma túy (loại MET, tên thường gọi là ma túy đá).

Tang vật tạm giữ:

- 01 đoạn ống thủy tinh không màu, dài 13cm, được uốn cong, và thổi phồng một đầu, bên trong đầu thổi phồng có chứa tinh thể màu nâu;

- 01 gói nylon không màu được hàn kín có khóa kéo màu trắng, kích thước (4,2x6,2) cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng;

- 01 chai nhựa không màu, có nắp nhựa đục lỗ gắn ống hút nhựa;

- 01 bật lửa;

- 01 điện thoại di động Oppo màu xanh đen và 01 điện thoại di động Oppo màu xám (cả hai đều không hoạt động được và không có sim), thu giữ của Đỗ Đức H và Trần Hữu T;

- 01 xe đạp điện thu giữ của Lê Minh S;
- 01 xe mô tô Honda, biển số 86B4-611.87, thu giữ của Đỗ Đức H;
- 01 hũ nhựa được quấn băng keo đen, có đoạn dây keo màu trắng đen.

Tại bản kết kết luận giám định số 1048/KL-KTHS ngày 31/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận: Chất rắn màu nâu trong phần được thổi phồng của đoạn ống thủy tinh (nỏ) có khối lượng 0,0617 gam là Methamphetamine; chất tinh thể màu trắng trong gói nylon không màu được hàn kín có khóa kéo màu trắng, kích thước (4,2x6,2) cm có khối lượng 0,4247 gam là Methamphetamine.

Vật chứng vụ án: 01 hũ nhựa được quấn băng keo đen, có đoạn dây keo màu trắng đen; 01 chai nhựa không màu, có nắp nhựa đục lỗ gắn ống hút nhựa, 01 bật lửa; 01 đoạn ống thủy tinh không màu, dài 13cm, được uốn cong, và thổi phồng một đầu được niêm phong trong phong bì số 1048/1 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận; 01 gói nylon không màu được hàn kín có khóa kéo màu trắng, kích thước (4,2x6,2)cm và 0,3632 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1048/2 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

Tại bản cáo trạng số 162/CT/VKSHTN-HS ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam đã truy tố các bị cáo Trần Hữu T, Lê Minh S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Đỗ Đức H về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Trần Hữu T, Lê Minh S, Đỗ Đức H như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Hữu T, Lê Minh S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo Đỗ Đức H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Trần Hữu T từ 07 năm đến 08 năm tù.

Xử phạt: bị cáo Lê Minh S từ 07 năm tù đến 08 năm tù.

Xử phạt: bị cáo Đỗ Đức H từ 07 năm đến 08 năm tù.

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Trần Hữu T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Xử phạt: bị cáo Lê Minh S từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Căn cứ: Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Buộc bị cáo Trần Hữu T phải chấp hành hình phạt chung từ 08 năm tù đến 09 năm 06 tháng tù.

Buộc bị cáo Lê Minh S phải chấp hành hình phạt chung từ 08 năm tù đến 09 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 hũ nhựa được quấn băng keo đen, có đoạn dây keo màu trắng đen; 01 chai nhựa không màu, có nắp nhựa đục lỗ gắn ống hút nhựa, 01 bật lửa; 01 đoạn ống thủy tinh không màu, dài 13cm, được uốn cong, và thổi phồng một đầu được niêm phong trong phong bì số 1048/1 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận; 01 gói nylon không màu được hàn kín có khóa kéo màu trắng, kích thước (4,2x6,2)cm và 0,3632 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1048/2 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Hữu T, Lê Minh S, Đỗ Đức H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

1.1 Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hàm Thuận Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định và không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

1.2 Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, sự vắng mặt của người có quyền lợi

nghĩa vụ liên quan không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2] Với các tài liệu, chứng cứ đã được xác minh thu thập có tại hồ sơ vụ án, đối chiếu với lời khai của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa là phù hợp, có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 10 giờ ngày 23/8/2024, bị cáo Trần Hữu T đưa cho Lê Minh S 600.000 đồng để đi mua ma túy về sử dụng. Sau khi mua được 500.000 đồng ma túy, S cầm về nhà T ở thôn Thanh Phong, xã Tân Thuận, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận. Khi tới nhà T, S đưa gói ma túy mới mua được cho T, T bỏ gói ma túy vào cái hộp nhựa được quấn băng keo màu đen. Lúc này, Đỗ Đức H tới nhà T thì thấy T có ma túy nên đi xuống dưới bếp lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy của T ra, T lấy gói ma túy ra đổ một ít vào nỏ thủy tinh của bộ dụng cụ sử dụng ma túy, số ma túy còn lại trong gói ma túy được T bỏ lại hộp nhựa. Đỗ Đức H làm lại cái tim gắn vào bật lửa để đốt nỏ thủy tinh và hút trước rồi đến S và T. Khi cả ba đang sử dụng ma túy thì bị Công an huyện Hàm Thuận Nam vào bắt quả tang, thu giữ 0,4247 gam Methamphetamine (được T cắt dầu trong 01 hủ nhựa được quấn băng keo màu đen) và 0,0617 gam Methamphetamine (còn lại trong nỏ thủy tinh).

Hành vi của các bị cáo Trần Hữu T, Lê Minh S, Đỗ Đức H là cố ý, đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trần Hữu T là người đưa tiền cho Lê Minh S đi mua ma túy về sử dụng, số ma túy còn lại được T cắt dầu trong 01 hủ nhựa được quấn băng keo màu đen khối lượng là 0,4247 gam Methamphetamine, số ma túy còn lại trong nỏ thủy tinh khi bị bắt quả tang là 0,0617 gam Methamphetamine. Do đó các bị cáo Trần Hữu T, Lê Minh S phải chịu trách nhiệm về hành vi tàng trữ trái phép 0,4864 gam Methamphetamine. Hành vi của Trần Hữu T, Lê Minh S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát huyện Hàm Thuận Nam đối với các bị cáo Trần Hữu T, Lê Minh S, Đỗ Đức H là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét, hành vi phạm tội của các bị cáo Trần Hữu T, Lê Minh S, Đỗ Đức H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, thể hiện sự xem thường pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt đủ nghiêm khắc, mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như: Quá trình điều

tra và tại phiên tòa các bị cáo Trần Hữu T, Lê Minh S, Đỗ Đức H thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Trần Hữu T, Lê Minh S, Đỗ Đức H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Các vấn đề khác:

Đối với 01 điện thoại di động Oppo màu xanh đen và 01 điện thoại di động Oppo màu xám (cả hai đều không hoạt động được và không có sim), thu giữ của Đỗ Đức H và Trần Hữu T; xe mô tô Honda, biển số 86B4-611.87 thu giữ của Đỗ Đức H, xét thấy không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu là có căn cứ.

Đối với xe đạp điện thu giữ của Lê Minh S, xét thấy đây là tài sản của cha mẹ của S mua cho em gái S đi học. Khi S sử dụng xe này để đi mua ma túy thì không ai biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho cha mẹ của S là đúng pháp luật.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Lê Minh S đến nay không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 hũ nhựa được quấn băng keo đen, có đoạn dây keo màu trắng đen; 01 chai nhựa không màu, có nắp nhựa đục lỗ gắn ống hút nhựa, 01 bật lửa; 01 đoạn ống thủy tinh không màu, dài 13cm, được uốn cong, và thổi phồng một đầu được niêm phong trong phong bì số 1048/1 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận; 01 gói nylon không màu được hàn kín có khóa kéo màu trắng, kích thước (4,2x6,2)cm và 0,3632 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1048/2 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận. Xét thấy đây là vật chứng của vụ án, là công cụ dùng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng và cần lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: các bị cáo Trần Hữu T, Lê Minh S, Đỗ Đức H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Trần Hữu T, Lê Minh S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo Đỗ Đức H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Trần Hữu T 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo Trần Hữu T phải chấp hành hình phạt chung 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/8/2024.

Xử phạt: bị cáo Lê Minh S 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo Lê Minh S phải chấp hành hình phạt chung 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/8/2024.

Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Đỗ Đức H 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/9/2024.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 hũ nhựa được quấn băng keo đen, có đoạn dây keo màu trắng đen; 01 chai nhựa không màu, có nắp nhựa đục lỗ gắn ống hút nhựa, 01 bát lửa vỏ nhựa; 01 đoạn ống thủy tinh không màu, dài khoảng 13cm, được uốn cong, và thổi phồng một đầu được niêm phong trong phong bì số 1048/1 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận; 01 gói nylon không màu được hàn kín có khóa kéo màu trắng, kích thước (4,2x6,2)cm, đã cắt lấy mẫu và 0,3632 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 1048/2 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận.

Hiện trạng các vật chứng nêu trên theo Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 30/12/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam.

3. Về án phí:

Căn cứ: khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Trần Hữu T, Lê Minh S, Đỗ Đức H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (31/12/2024). Người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Như Điều 262 BLTTHS 2015.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nàng Hương